

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính xã La Ngà năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 15/07/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai; UBND xã La Ngà ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính xã La Ngà năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục tiêu

Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, dân chủ, công khai, minh bạch, liêm chính, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, phục vụ tốt hơn nhu cầu của người dân và doanh nghiệp phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 2 cấp.

Triển khai thực hiện có hiệu quả các giải pháp công tác cải cách hành chính năm 2025 của xã nhằm góp phần nâng cao Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công của xã (PAPI) và Chỉ số hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS).

Tăng cường trách nhiệm của các cá nhân, cơ quan, đơn vị và người đứng đầu trong việc triển khai nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC phục vụ mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Yêu cầu

Cải cách hành chính được đẩy mạnh theo hướng chuẩn hóa thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin kết hợp với các giải pháp nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và doanh nghiệp.

Triển khai thực hiện đồng bộ, toàn diện các lĩnh vực cải cách hành chính, nâng cao chất lượng thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị đáp ứng yêu cầu Kế hoạch đề ra. Gắn kết chặt chẽ việc thực hiện cải cách hành chính với nhiệm vụ thường xuyên; tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện cải cách hành chính, bảo đảm chất lượng, hiệu quả trên cơ sở thực hiện các giải pháp đã đề ra theo Kế hoạch này.

Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc, thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong năm 2025; bảo đảm nâng cao năng lực, kỹ năng thực thi công vụ, ý thức trách nhiệm, đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; tiếp tục xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện chính quyền điện tử, chính quyền số.

3. Mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ để đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được đề ra trong năm 2025 (*Phụ lục 1 kèm theo*).

II. NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025

1. Cải cách thể chế

Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác thực hiện văn bản quy phạm pháp luật, tuân thủ quy trình xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, nâng cao chất lượng của việc thi hành văn bản quy phạm pháp luật; tránh chồng chéo, bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, minh bạch và tính khả thi khi áp dụng thực hiện; tăng cường cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời áp dụng văn bản mới và dừng thực hiện các văn bản hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp. Đồng thời tăng cường kiểm tra, rà soát đối với các văn bản cá biệt có chứa quy phạm pháp luật và có chứa thủ tục hành chính để kịp thời xử lý đảm bảo theo quy định và phù hợp với thẩm quyền được giao.

Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật, triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm. Kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật gắn kết với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ, công chức trong việc tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường vai trò của Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam và các Tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Kiểm soát chặt chẽ việc thực hiện các quy định TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm TTHC mới ban hành phải được cụ thể hóa, dễ hiểu, dễ thực hiện, có thực hiện niêm yết mã QR từng loại thủ tục tại Trung tâm phục vụ Hành chính công thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư, bảo hiểm, thuế, hải quan, công an,... và các TTHC thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch lớn. Rà soát, đánh giá TTHC trong quá trình thực hiện; kịp thời kiến nghị loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, gây khó khăn cho người dân, tổ chức; rà soát kiến nghị loại bỏ các thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; kiến nghị tích hợp, cắt giảm mạnh các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có các nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có.

Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau niêm yết đầy đủ các bộ thủ tục, danh mục mã QR từng thủ tục để người dân dễ dàng truy cập và cập nhật danh mục thủ tục theo quy định khi tới liên hệ giải quyết hồ sơ, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Thực hiện giải quyết không theo địa giới, tạo điều kiện thuận lợi cho Nhân dân, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây nhũng nhiễu, tiêu cực, phiền hà cho Nhân dân; đảm bảo phân cấp đúng quy định.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Tổ chức sắp xếp, tinh gọn, xây dựng bộ máy nhà nước “Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả”, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lắp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo nguyên tắc một tổ chức có thể đảm nhiệm nhiều việc, nhưng một việc chỉ do một tổ chức chủ trì và chịu trách nhiệm chính.

Triển khai các biện pháp đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị trên cơ sở ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ; khuyến khích sự năng động, sáng tạo và phát huy tính tích cực, chủ động của cơ quan, đơn vị trong thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước.

4. Cải cách chế độ công vụ

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động; đảm bảo tính minh bạch, dân chủ, công khai trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong cơ quan hành chính nhà nước.

Tiếp tục rà soát, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu. Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lượng hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; tiếp tục công tác kiểm tra công vụ, tập trung vào những vấn đề trọng tâm, trọng điểm, dễ phát sinh tiêu cực. Kiên quyết xử lý, sắp xếp, chuyển đổi vị trí công tác theo quy định và đối với những trường hợp cán bộ, công chức vi phạm, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.

Cử công chức tham gia các lớp bồi dưỡng theo yêu cầu vị trí việc làm chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc ngành, lĩnh vực phải đảm bảo kết hợp giữa lý luận và thực tiễn; tích hợp, lồng ghép các chương trình bồi dưỡng có nội dung tương đồng; tăng cường các nội dung, kiến thức mới về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện tốt chế độ, chính sách tiền lương theo quy định của Trung ương và của tỉnh gắn với việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng. Khuyến khích cán bộ, công chức tự nghiên cứu, học tập nâng cao trình độ chuyên môn.

5. Cải cách tài chính công

Tiếp tục triển khai thực hiện hoặc phối hợp thực hiện giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (nếu có) và triển khai các giải pháp thu ngân sách nhà nước; triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về thực hiện cơ chế tự chủ kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan nhà nước trên cơ sở cụ thể hóa các quy định của pháp luật. Thực hiện có hiệu quả cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị

sự nghiệp công lập, bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, kết quả phân phối các quỹ theo cơ chế tài chính, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục triển khai thực hiện danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước, các định mức kinh tế - kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở cho việc ban hành đơn giá, giá sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai minh bạch trong công tác quản lý, sử dụng ngân sách, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số

Tập trung triển khai thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2025, tập trung hoàn thiện thể chế phục vụ xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở địa phương; xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật; xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng; xây dựng, phát triển dữ liệu; xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ; xây dựng, phát triển ứng dụng, dịch vụ phục vụ người dân, doanh nghiệp; xây dựng, phát triển đô thị thông minh; kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

III. GIẢI PHÁP

Tăng cường vai trò, trách nhiệm người đứng đầu, phân công trách nhiệm cụ thể giữa các cơ quan, đơn vị triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm kế hoạch được triển khai đồng bộ. Đồng thời trực tiếp chỉ đạo thống nhất việc thực hiện Kế hoạch trong phạm vi quản lý của xã; tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin để cán bộ, công chức và người dân nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước.

Tăng cường sự tham gia của Ủy ban Mật trận Tổ quốc Việt Nam, các Tổ chức chính trị - xã hội, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính. Thường xuyên khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước dưới nhiều hình thức khác nhau, trên các nội dung quản lý nhà nước khác nhau, như: tổ chức thực thi pháp luật; cung cấp dịch vụ công... của cơ quan hành chính nhà nước. Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin, truyền thông trong khảo sát trực tuyến người dân, tổ chức để cung cấp thông tin thường xuyên, liên tục, kịp thời về tình hình phục vụ của các cơ quan hành chính.

Bố trí đủ cán bộ, công chức có năng lực xây dựng, tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính. Nâng cao năng lực nghiên cứu tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính. Tăng cường tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ công chức trực tiếp tham mưu nhiệm vụ cải cách hành chính. Ưu tiên bố trí nguồn lực tài chính để triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ trong đội ngũ cán bộ, công chức, kịp thời loại bỏ, bãi miễn những người không hoàn thành

nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân. Tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức bằng nhiều biện pháp như: Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm đến nâng cao lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức bằng chính sách lương, thưởng thoả đáng; đổi mới phương thức đánh giá cán bộ, công chức dựa trên kết quả công việc; cơ chế, chính sách khuyến khích về đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính.

Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa- Xã hội

Tham mưu UBND xã xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã và tổ chức triển khai, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; xây dựng báo cáo công tác cải cách hành chính của xã theo định kỳ và đột xuất báo cáo Sở Nội vụ.

- Triển khai các nội dung về chỉ đạo điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính; cải cách chế độ công vụ, công chức và công tác kiểm tra cải cách hành chính.

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan triển khai thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính. Chủ trì tổ chức khảo sát ý kiến của người dân và doanh nghiệp về thực hiện thủ tục hành chính.

- Cử cán bộ, công chức phụ trách tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về công tác cải cách hành chính do tỉnh tổ chức.

2. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Chủ trì triển khai nội dung cải cách thủ tục hành chính; theo dõi đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của Chủ tịch UBND xã về đổi mới cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Kiểm tra công tác kiểm soát thủ tục hành chính tại UBND xã; Tham mưu UBND xã theo dõi, tổng hợp nội dung cải cách thủ tục hành chính.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công

Chủ trì triển khai các nội dung phát triển Chính quyền điện tử, chính quyền số; dịch vụ công trực tuyến và các ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ người dân, doanh nghiệp trong giải quyết thủ tục hành chính.

4. Phòng Kinh tế

Chủ trì tham mưu thực hiện cải cách tài chính công trên địa bàn xã.

Tham mưu UBND xã bô trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hàng năm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính xã La Ngà năm 2025. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân xã để được chỉ đạo, xử lý kịp thời./~v/v/

Nơi nhận:

- Sở nội vụ (b/cáo);
- Thường trực Đảng ủy;
- CT, các PCT UBND xã;
- Chánh VP HĐND và UBND xã;
- Phòng VH- XH;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm Phục vụ HCH;
- Lưu: VT

Q. CHỦ TỊCH



Nguyễn Chánh Tám

MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU THỰC HIỆN NHIỆM VỤ QÁI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2025
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 30 tháng 7 năm 2025 của UBND xã La Ngà)



STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
I. Cải cách thể chế				
1	Tiếp tục rà soát hoàn thiện hệ thống thể chế về tổ chức bộ máy và quản lý CBCCVC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; tập trung thực hiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số.	Văn Phòng HĐND-UBND xã, Phòng VH-XH, Phòng Kinh tế	Trung tâm phục vụ Hành chính công	
II. Cải cách TTHC				
2	Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đí lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyên đổi số và Đề án 06 xã	
3	100% hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự	Trung tâm phục vụ Hành chính công	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
4	Tối thiểu 100% TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính, được triển khai thanh toán trực tuyến; trong số đó, tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến đạt từ 80% trở lên.	Trung tâm phục vụ Hành chính công UBND xã		
5	Đảm bảo số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp tỉnh, cấp xã đạt tỷ lệ 100%.	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Trung tâm phục vụ hành chính công	
6	Tối thiểu 80% TTHC áp dụng thực hiện trên địa bàn xã đủ điều kiện cung cấp trực tuyến. Trong số đó, ít nhất 80% TTHC được tích hợp, cung cấp trên Công dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%.	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Trung tâm phục vụ hành chính công	
7	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt tối thiểu 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các TTHC lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Trung tâm phục vụ hành chính công	
8	100% TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai, cập nhật kịp thời.	Trung tâm phục vụ hành chính công	Các phòng chuyên môn,	



STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
9	80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.		Trung tâm phục vụ Hành chính công	đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã
III. Cải cách bộ máy hành chính nhà nước				
10	Tiếp tục rà soát phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức hệ thống hành chính nhà nước, khắc phục được tình trạng chồng chéo, trùng lắp hoặc bỏ sót chức năng, nhiệm vụ giữa các cơ quan, tổ chức; sắp xếp thu gọn các đơn vị hành chính cấp xã và áp, khu phố theo tiêu chuẩn quy định.		Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Phòng VHXH
11	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%.		Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Phòng VHXH
12	Mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85%.		Các trường học trên địa bàn xã, Trạm y tế xã	Phòng VHXH
IV. Cải cách chế độ công vụ				

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
13	Tiếp tục rà soát, xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Phòng VHXXH	
14	Tiếp tục rà soát, thực hiện đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, đảm bảo 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc chuyển sang tư bao đảm chí thường xuyên và chi đầu tư.	Các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn xã	Phòng Kinh tế	
15	Có 100% cơ sở dữ liệu của tỉnh tạo nền tảng phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số được hoàn thành và kết nối, chia sẻ trên toàn xã	Phòng VHXXH	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	
16	Đảm bảo Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của xã được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Công dịch vụ công quốc gia.	Phòng VHXXH	Trung tâm phục vụ Hành chính công và Công an xã	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Ghi chú
17	Có 100% người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền từ tỉnh đến xã.	Trung tâm phục vụ Hành chính công	Công an xã	
18	Có 80% các hệ thống thông tin có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, tổ chức được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành khi phát sinh giao dịch không cần phải cung cấp lại.	Trung tâm phục vụ Hành chính công và Công an xã	Phòng VH-XH	
19	Đảm bảo hệ thống báo cáo của xã được kết nối liên thông, chia sẻ dữ liệu với Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh.	Phòng VH-XH	Văn Phòng HDND-UBND xã, Trung tâm phục vụ Hành chính công	
20	80% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).	Các phòng chuyên môn, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND xã	Phòng VH-XH	

Tổng cộng: 06 nội dung, 20 mục tiêu, chỉ tiêu./.

